

## TOP 4 BÀI CẢM NHẬN NHÂN VẬT HOẠN THUR QUA ĐOẠN TRÍCH THÚY KIỀU BÁO ÂN BÁO OÁN

*Dàn ý Cảm nhận nhân vật Hoạn Thur qua đoạn trích Thúy Kiều báo ân báo oán*

### 1. Mở bài

- Giới thiệu sơ lược tác giả, đoạn trích
- Giới thiệu khái quát nhân vật Hoạn Thur: Nguyễn Du đã phác họa rất thành công bộ mặt khôn ngoan, lời nói giáo hoạt của Hoạn Thur trong đoạn trích này.

### 2. Thân bài:

Phân tích nhân vật Hoạn Thur qua từng lần xuất hiện và hình tượng nhân vật được tạo dựng

\* *Luận điểm 1:* Hoạn Thur là một người nham hiểm, lắm mưu nhiều kế

- Hoạn Thur hiện lên trước hết là một con người khôn ngoan, giáo hoạt:
  - + Trước lời nói và thái độ của Kiều, phút giây đầu Hoạn Thur có “hồn lạc, phách xiêu”.
  - + Giây lát sau Hoạn Thur đã kịp trấn tĩnh và “liệu điều kêu ca”.
- Lời “kêu ca” của Hoạn Thur (thực chất là cách lí giải để gỡ tội) càng bộc lộ rõ tính cách khôn ngoan giáo hoạt.

\* *Luận điểm 2:* Hoạn Thur là một người thông minh, lanh lợi và mưu trí

- Hoạn Thur nhanh trí kê lại “thịnh tình” của mình đã cho Kiều ra viết kinh ở Quan Âm Các và không bắt giữ khi nàng bỏ trốn khỏi nhà họ Hoạn.
- Cuối cùng Hoạn Thur nhận tất cả tội lỗi về mình, chỉ còn biết trông cậy vào tấm lòng khoan dung độ lượng rộng lớn như trời biển của Kiều: “Còn nhờ lượng bề thương bài nào chẳng”.
- Qua cách lí giải để gỡ tội, có thể thấy Hoạn Thur “sâu sắc nước đời” đến mức “quỷ quái tinh ma”.

\* *Luận điểm 3:* Hoạn Thur cũng là nạn nhân của chế độ phong kiến thối nát.

- Hoạn Thur dựa vào tâm lí thường tình của người phụ nữ để gỡ tội “Rằng tôi chút phận đàn bà - Ghen tuông thì cũng người ta thường tình”.

- Lí lẽ này đã xóa đi sự đối lập giữa Kiều và Hoạn Thư, đưa Hoạn Thư từ vị thế đối lập trở thành người đồng cảnh, cùng chung “chút phận đàn bà”. Nếu Hoạn Thư có tội thì cũng là do tâm lí chung của giới nữ: “Chồng chung chưa dễ ai chiều cho ai”.

- Từ tội nhân, Hoạn Thư đã biện bạch để mình trở thành nạn nhân của chế độ đa thê.

### 3. Kết bài

- Ý nghĩa việc xây dựng hình tượng nhân vật Hoạn Thư: Qua nhân vật Hoạn Thư, ta thấy tác giả Nguyễn Du đã thể hiện sự đồng cảm và nhân đạo đối với nhân vật này.

#### ***Bài văn mẫu 1: Cảm nhận nhân vật Hoạn Thư qua đoạn trích Thúy Kiều báo ân báo oán***

Thúy Kiều báo ân báo oán là một đoạn trích hay và có vị trí quan trọng trong tác phẩm kinh điển Truyện Kiều, bộc lộ một cách sâu sắc vẻ đẹp tâm hồn cao thượng, tấm lòng vị tha nhân hậu và sông ân tình thủy chung của Thúy Kiều. Bên cạnh đó còn thể hiện khát khao về một xã hội công bằng, công lý được thực thi từ chính bàn tay của những con người chịu nhiều đau thương. Ở đoạn trích này ngoài việc khắc họa một cách sâu sắc tính cách của Thúy Kiều, thì nhân vật Hoạn Thư cũng được Nguyễn Du dành khá nhiều câu từ để phác họa, người phụ nữ đã đề cho Thúy Kiều khôn khổ với những ngày tháng tỳ nữ tên "Hoa Nô" trong cửa nhà quan.

Trong quãng đời lưu lạc 15 năm của mình thì có lẽ Thúc Sinh là đáng nam nhi duy nhất mà nàng gặp có một phong thái đời thường nhất, chàng không hề được Nguyễn Du tô vẽ quá nhiều như Kim Trọng, Từ Hải và một số nhân vật khác trong tác phẩm. Sở dĩ có cuộc gặp gỡ duyên nợ với Thúy Kiều cũng bởi Thúc Sinh tuy là một thư sinh nhưng cũng lại là một vị khách phong lưu nổi tiếng, đã mếm mộ danh tiếng tuyệt sắc, tài năng của Thúy Kiều bấy lâu. Sau vài lần gặp gỡ Thúc Sinh đã có ý muốn đón Thúy Kiều về làm vợ, tuy nhiên gặp phải sự phản đối của gia đình, Thúc ông đã kiện Thúy Kiều lên quan, khiến nàng phải chịu tra hình. Tuy nhiên may mắn vị quan kia cũng là người nhân từ, thấy đôi uyên ương số khổ nên đã cho Kiều làm một bài thơ tỏ rõ nỗi lòng, sau khi nghe thơ Thúy Kiều thì vị quan này đã khiến Thúc ông nên chấp nhận nàng, lại cho lính lễ để rước Kiều về. Thúc ông cũng đã hiểu được tiết hạnh, tài sắc của Kiều nên cũng đành chấp nhận cho nàng vào cửa, vợ chồng Thúc Sinh - Thúy Kiều chung sống hạnh phúc êm đềm với nhau được một năm tròn. Nhưng với thân phận thiếp thất, lại có tấm lòng thông cảm với vợ cả của chồng là Hoạn Thư, người vợ chính đã vào cửa lâu nhưng chưa có nổi mụn con, nên Kiều đã khuyên chồng mình về thăm. Thúc Sinh nghe lời Kiều cũng sắp sửa lên đường về thăm Hoạn Thư, từ đây cuộc đời Kiều lại bước vào nỗi đau khổ khác, Hoạn Thư là người đàn bà lắm mưu mô chước quỷ, lợi dụng lúc Thúc Sinh đi đường đã cho người đốt nhà Thúy Kiều, rồi chuốc thuốc mê bắt nàng về phủ họ Hoạn, bắt nàng làm thị tỳ hầu hạ, dưới cái tên Hoa Nô, đồng thời hành hạ, đánh đập nàng đủ đường. Còn về phía gia đình Thúc Sinh những tưởng Thúy Kiều đã chết sau trận hỏa hoạn, thế nên chàng Thúc đành quay về nhà vợ cả, ở đây gặp lại Thúy Kiều dưới thân phận tỳ nữ, chàng đã hết sức ngỡ

ngang. Hoạn Thư vốn là người cay nghiệt, bắt Thúy Kiều phải hầu hạ hai vợ chồng, đánh đàn, quạt mát, dọn cơm,... Thúy Kiều nhục nhã không nói nên lời, cứ khóc mãi. Thúc Sinh nén đau đớn bảo Hoạn Thư cho Thúy Kiều viết một tờ khai kể rõ ngọn nguồn. Kiều kể về cuộc đời mình, rồi xin được vào chùa đi tu, cuối cùng Hoạn Thư chấp nhận để Kiều đến gác Quan m sau nhà mình chép kinh thư. Như vậy có thể nói rằng trước mặt Thúc Sinh, Hoạn Thư vẫn sắm vai một người phụ nữ đoan trang, nhưng sau lưng lại ngấm ngầm tìm cách chia rẽ mối duyên một cách khéo, khiến cho Thúy Kiều phải tự nguyện ra mà Thúc Sinh không thể nói lời nào.

Lại kể rằng khi chép kinh ở gác Quan m, thì Kiều đã lén trốn đi, rồi không may một lần nữa nàng lại bị lừa bán vào lầu xanh lần hai, ở đây nàng gặp được Từ Hải, bậc anh hùng cái thế, hai người mau chóng phải lòng nhau. Từ Hải chuộc Kiều về nhà riêng, cả hai chung sống hạnh phúc được nửa năm, thì Từ Hải lại đi chinh chiến sa trường, sau khi chiến thắng trở về, Từ Hải đã đem sính lễ và cưới nàng làm chính thất. Trong lúc đương vui thì Kiều nhớ những năm tháng hàn vi, nảy ý muốn trả ân báo oán. Hoạn Thư là một trong những nhân vật được Kiều nhắm đến để báo oán.

Ở trong trích đoạn Thúy Kiều báo ân báo oán, Thúy Kiều sau khi trả nghĩa cho Thúc Sinh xong xuôi, thì cho người giải Hoạn Thư vào diện kiến. Kiều lúc này ở trên bậc cao công đường, cao cao tại thượng, cũng nóng lòng muốn gặp lại kẻ khi xưa đã gây ra cho nàng biết bao đau khổ, thế nên vừa thấy bóng Hoạn Thư nàng đã lập tức buông lời mỉa mai châm chích "Tiểu thư cũng có bây giờ đến đây", cùng với những lời đay nghiến khiến đôi phương không khỏi giật mình nhìn lại nàng Kiều giờ đây đã khác khi xưa, trở nên mạnh mẽ, quyền thế, chứ không phải một thiếp thất tùy người chà đạp. Đặc biệt là ở câu nói "Càng oan nghiệt lắm càng ngang trái nhiều" đã nhấn mạnh sự trả thù của Kiều, cùng với biết bao đau đớn uất ức trong trái tim nàng. Hoạn Thư, khi gặp lại Thúy Kiều, thì lòng không khỏi sợ hãi, người phụ nữ khi xưa cũng được xem là có quyền thế, nhà cửa gia nhân tấp nập, phong thái tiểu thư cao quý, lại có một bụng dạ sâu cay, nay gặp cảnh này cũng trở nên hoảng hốt "hồn lạc phách xiêu". Còn đâu phong thái ghê gớm, mặt sát và những đòn ghen cay nghiệt "nhẹ như bấc, nặng như chì" khi xưa, chỉ thấy Hoạn Thư nhát gan, vội vàng thức thò "khấu đầu dưới trướng" mà lòng thì lo "liệu điều kêu ca". Chỉ với bấy nhiêu biểu hiện ta cũng có thể nhận thấy rằng Hoạn Thư là một người phụ nữ rất thông minh, gặp nguy đầu sợ nhưng đầu óc đã nhanh chóng tính kế xoay chuyển, tìm đường thoát thân. Ngay từ câu "Tôi chút phận đàn bà/Ghen tuông thì cũng là chuyện người ta thường tình", đã có thể thấy Hoạn Thư là người mồm mép nhanh nhạy, giỏi lươn lẹo ứng biến, lấy cái lý lẽ thường tình trong cuộc đời để lấp liếm cho những chuyện ác mà bản thân mình làm ra. Rồi lại nghe nàng ta nhắc về chuyện "Nghĩ cho khi gác viết kinh/ Với khi khỏi cửa dứt tình chẳng theo", hoàn toàn bỏ qua chuyện nàng ta từng cho người bắt cóc Thúy Kiều, ép nàng thị tỳ, lại đánh đập không thương tiếc, sau còn tìm cách làm nhục nàng trước mặt Thúc Sinh, ngấm ngầm phá hoại tình cảm của của Thúc Sinh - Thúy Kiều. Mà chỉ nhắc về cái trò đạo đức giả trước mặt Thúc Sinh là cho Kiều đi tu, lại để cho nàng chạy trốn, nhưng ngấm lại, một người đang có cuộc sống êm đềm lại ép đến mức người ta phải đi tu để trốn chạy những đòn ghen hiểm độc. Thêm vào nữa chuyện Thúy Kiều chạy trốn khỏi gác Quan m có lẽ cũng có sự tình gì trong đây, phải

chăng vì Thúc Sinh vẫn ngày đêm mong nhớ, thế nên Hoạn Thư mới giờ thủ đoạn khiến Kiều không thể chịu đựng được nữa mà chọn cách trốn đi biệt tích. Qua bấy nhiêu chuyện ta có thể thấy rằng, cách ghen của Hoạn Thư cũng rất mực thông minh và không kém phần cay nghiệt, khiến cho Thúy Kiều không chỉ đốn đau về thể xác mà cả tâm hồn cũng phải chịu những giày vò khủng khiếp. Nào có người phụ nữ nào chịu được cảnh chồng mình ân ái với người phụ nữ khác, còn bản thân phải cam chịu làm tỳ nữ hầu hạ, không thể ngẩng đầu, trái lại đốn đau hơn là Thúc Sinh giờ đây cũng lộ ra vẻ nhu nhược, hèn nhát trước mặt vợ cả, không dám đứng lên bảo vệ nàng. Từ đó trái tim vốn ham sống, yêu đời của Kiều mới được cứu về hơn năm trước vì sự trân trọng yêu thương hết mực của chàng Thúc nay lại như tro tàn.

Sự thông minh và giao hoạt của Hoạn Thư còn thể hiện ở nghệ thuật nắm bắt tâm lý con người, rõ ràng rằng nàng ta nắm thóp được Thúy Kiều bên ngoài mạnh mẽ thế thôi nhưng sâu thẳm trong nàng vẫn là một trái tim yếu đuối và trong sáng, dễ cảm thông. Thế nên khi Hoạn Thư nhắc "Chồng chung chưa dễ ai chiều cho ai", đã khơi gợi nên trong lòng Kiều sự thông cảm cho thân phận người phụ nữ dưới chế độ phong kiến, Hoạn Thư cũng như mình, phận đàn bà lại chung chồng, hẳn chuyện ghen tuông là không thể tránh khỏi. Bởi chính bản thân Kiều cũng nếm trải nỗi đau chung chồng dưới thân phận thiếp thất, những đắng cay ấy nàng lại là người hiểu rõ hơn bao giờ hết, từ đó việc thông cảm cho Hoạn Thư là điều tất yếu. Không chỉ vậy việc Hoạn Thư khéo léo nhắc việc "chung chồng" tức cũng ngầm ám chỉ rằng chuyện khi xưa một phần lỗi cũng là tại do Thúy Kiều, đang không lại trở thành người chen ngang hạnh phúc gia đình của Hoạn Thư khiến nàng ta phải chịu sự ghẻ lạnh của chồng suốt một quãng thời gian. Chuyện này đối với Thúy Kiều cũng là một sự đá kích, khơi gợi lên trong lòng nàng sự day dứt, áy náy với Hoạn Thư. Không chỉ vậy việc Hoạn Thư lần lượt đưa ra những lý lẽ từ việc ghen tuông là lẽ thường tình, đến ơn nghĩa với Kiều, rồi đến nỗi khổ chung chồng đã đưa Kiều vào thế khó xử "Tha ra thì cũng may đời/Làm ra thì cũng ra người nhỏ nhen". Có thể nhận định rằng Hoạn Thư biết chắc rằng với tấm lòng lương thiện và lối sống cao cả cũng như sự đồng cảm của mình Thúy Kiều sẽ xá tội cho nên nàng ta mới lươn lẹo, lý lắc như thế. Và cuối cùng nhờ đầu óc nhanh, khả năng ứng biến và sự khéo léo của mình quả thật Hoạn Thư đã thoát khỏi sự báo oán của Thúy Kiều.

Tóm lại qua tác phẩm Truyện Kiều Hoạn Thư hiện lên là một nhân vật cay nghiệt, lắm mưu mô chước quỷ khiến Thúy Kiều nhiều lần phải chịu thiệt thòi, đau khổ, khiến nàng phải chấp nhận dứt duyên với Kim Trọng, rồi lần nữa rơi vào lầu xanh. Thế nhưng nói đi cũng phải nói lại, Hoạn Thư cũng là một nhân vật đáng thương điển hình trong chế độ phong kiến xưa. Dù thông minh, sắc sảo có thừa, gia thế tốt đẹp nhưng lại có một người chồng nhu nhược, lại phong lưu, khiến nàng ta nhiều lần gánh nỗi khổ ghen tuông, sau là nỗi đau chung chồng, bị lạnh bạc biết bao ngày tháng. Ở trong trích đoạn Thúy Kiều báo ân báo oán thì sự thông minh, lươn lẹo, giỏi ứng biến của Hoạn Thư lại là cái làm nổi bật lên vẻ đẹp tâm hồn của Thúy Kiều, bộc lộ sự nhân hậu, tấm lòng vị tha, lối sống cao thượng, sẵn sàng từ bỏ những ân oán khi xưa để bắt đầu một cuộc sống mới của nhân vật Thúy Kiều.

***Bài văn mẫu 2: Cảm nhận nhân vật Hoạn Thư qua đoạn trích Thúy Kiều báo ân báo oán***

Trong đoạn trích "Thúy Kiều báo ân báo oán", đại thi hào Nguyễn Du không chỉ xây dựng thành nhân vật Thúy Kiều, con người có ơn, thù rạch ròi phân minh mà nhân vật phản diện là Hoạn Thư cũng được miêu tả một cách chân thực, đầy sống động. Hoạn Thư vốn là tiểu thư con nhà Thượng Thư, vốn là "cành vàng lá ngọc", được nuông chiều từ bé nên vốn hống hách, coi thường người khác. Nàng ta lại là "chính thê" của Thúc Sinh nên khi Thúc Sinh chuộc Thúy Kiều ra khỏi lầu xanh và muốn lập làm thiếp thì bản tính tàn độc, hung hãn của Hoạn Thư được đẩy lên cao độ. Chính những hành động ghen tuông mù quáng của Hoạn Thư đã chà đạp, hành hạ Thúy Kiều cả về thể xác lẫn tinh thần, mang đến cho Kiều bao nhiêu đau khổ, nhục nhã, ê chề. Vốn là người sắc sảo, khôn ngoan nên khi bị Thúy Kiều bắt đến trong "phiên tòa" xử tội thì Hoạn Thư vẫn dễ dàng dùng những lời lẽ của mình để thoát tội. Bộc lộ một con người vô cùng tinh táo, khôn ngoan, biết "đánh" vào tâm lý của người khác. Diễn biến tâm lý của Hoạn Thư cũng được Nguyễn Du miêu tả thật sống động, độc đáo:

*"Hoạn Thư hồn lạc phách xiêu*

*Khấu đầu trước trưởng, liệu điều kêu ca"*

Khi bị Thúy Kiều cho người bắt đến phiên tòa xử tội, Hoạn Thư biết được tình thế của mình nên "hồn lạc phách xiêu". Dường như nàng ta cũng biết với những đau khổ mình mang đến cho Thúy Kiều thì hôm nay kết cục của mình cũng sẽ không thể sáng sủa hơn. Hoạn Thư đã ra sức "khấu đầu", "kêu ca" để mong ngóng sự thương cảm của của Thúy Kiều, đồng thời cũng cố gắng cứu mình. Như vậy, chỉ với hai câu thơ thôi nhưng ta cũng có thể cảm nhận được sự khôn khéo của Hoạn Thư, không chỉ biết người, biết ta, biết tình thế mình đang gặp phải, nàng ta vứt bỏ cái tôn nghiêm của một "đại phu nhân", hạ mình lay lục trước người mình coi thường, chà đạp. Trước lời định tội danh thê thảm của Thúy Kiều dành cho mình " Chính danh thủ phạm tên là Hoạn Thư" rồi " càng cay nghiệt lắm, càng oan trái nhiều", Hoạn Thư như biết trước kết cục mà mình sẽ phải trải qua. Trong tình thế ấy, không mấy người tinh táo mà xử lý được như Hoạn Thư:

*"Rằng: "Tôi chút phận đàn bà"*

*Ghen tuông thì cũng người ta thường tình"*

Hoạn Thư dù trong lòng sôi như lửa đốt nhưng ngoài mặt vẫn cố tỏ ra bình tĩnh mà dùng lời lẽ để thuyết phục Thúy Kiều. Chỉ cần nhìn vào thái độ bình thản ấy thôi ta cũng thấy được bản lĩnh ghê gớm của người đàn bà ấy. Hoạn Thư đã nhận mình "Chút phận đàn bà". Do đó, dù có ghen tuông thì cũng là sự "thường tình". Biết bao tội lỗi đã làm với Thúy Kiều nhưng chỉ một câu nói, Hoạn Thư như rũ bỏ được mọi tội danh, rằng đó là bản tính chung của đàn bà. Như thế, Hoạn Thư đã đưa mình vào cùng một "thế giới" với Thúy Kiều, trông chờ sự cảm thông, làm cho mức độ tội ác giảm xuống đáng kể. Khi đã đánh

động được vào tâm lí của Thúy Kiều, Hoạn Thư đã tiếp tục dùng sự khôn khéo, lọc lõi của mình để Thúy Kiều không chỉ cảm thông mà còn phải mang ơn với mình:

*"Nghĩ cho khi các viết kinh*

*Với khi khỏi cửa dứt tình chẳng theo*

*Lòng riêng riêng những kính yêu"*

Hoạn Thư đã kể nể về công ơn khi xưa đã cho Thúy Kiều ra Quan Âm các chép kinh, đưa Thúy Kiều từ chỗ Hoạn Bà về. Nghĩa là cuộc sống nơi quan âm các không khắc nghiệt như khi ở với Hoạn Bà. Nhân đây, Hoạn Thư gọi lại cho Thúy Kiều để trông ngóng sự trác ẩn của nàng. Hơn nữa, khi Thúy Kiều mang theo đồ đạc nhà Hoạn Thư trốn đi thì Hoạn Thư đã không cho người đuổi theo, hay bắt về bởi sự "kính yêu" thâm kín mà Hoạn Thư dành cho Kiều. Ở đây, nói Hoạn Thư "khoa ngôn xảo trá" cũng không hoàn toàn, bởi Hoạn Thư tuy hung ác nhưng cũng là người biết "liên tài". Khi nghe Thúy Kiều gảy đàn, Hoạn Thư cũng nhận biết được tài năng cũng biết được Thúy Kiều là người tốt, trong lòng cũng có chút cảm thông với Kiều. Bởi lẽ đó mà nàng ta đã đưa Thúy Kiều về quan âm các, tránh sự hành hạ dã man của mẹ mình. Chưa hết, Hoạn Thư vẫn tiếp tục đưa ra những lí lẽ, mà những lí lẽ này tác động mạnh mẽ đến tâm lí của Thúy Kiều:

*"Chồng chung chưa dễ ai chiều cho ai*

*Trót lòng gây việc chông gai*

*Còn nhờ lượng bể thương bài nào chẳng"*

Vì là "chồng chung" nên Hoạn Thư có ghen tuông, có mù quáng thì cũng là việc có thể hiểu được. Những hành động đã gây ra cho Thúy Kiều cũng chỉ là "trót", nghĩa là muốn nhấn mạnh rằng mình không cố ý, cũng hoàn toàn không muốn làm như vậy với Thúy Kiều, hoàn toàn là do sự vô tình. Hoạn Thư không chối đây trách nhiệm, cũng không chối tội mà nhận mọi tội lỗi về mình và mong nhận được sự tha thứ của Kiều "Còn nhờ lượng bể thương bài nào chẳng". Chính sự khôn khéo, hoạt ngôn cùng những lí lẽ sắc sảo của mình mà Hoạn Thư gần như xóa bỏ hết tội danh của mình, đưa mình từ một người phạm tội thành vô tội, hơn nữa còn khiến Kiều có cảm giác mang ơn với mình. Sự lọc lõi, khôn lẽ đời này của Hoạn Thư cũng được chính Thúy Kiều công nhận:

*"Khen cho thật đã nên rằng,*

*Khôn ngoan đến mực nói năng phải lời"*

Và cũng chính vì vậy mà Hoạn Thư thoát được "án tử" một cách ngoạn mục:

*"Tha ra thì cũng may đời*

*Làm ra thì cũng ra người nhỏ nhen*

*Đã lòng tri quá thì nên*

*Truyền quân lệnh xuống trường tiền tha ngay"*

Khi bị Thúy Kiều cho người bắt đến xử tội và ngay cả khi bị Kiều kết tội một cách dứt khoát, tuyệt tình "Chính danh thủ phạm tên là Hoạn Thư". Cái kết của người đàn bà này gần như đã bị định trước là không còn đường thoát, nhưng sự khéo léo, ranh ma của Hoạn Thư đã giúp đẩy ngược tình thế. Qua đây ta cũng thấy được sự sắc sảo, bản lĩnh phi thường của Hoạn Thư.

### ***Bài văn mẫu 3: Cảm nhận nhân vật Hoạn Thư qua đoạn trích Thúy Kiều báo ân báo oán***

Khi nhắc tới Hoạn Thư, chúng ta không chỉ biết đến là danh từ riêng nữa mà nó là một chỉ dấu để nói lên những người phụ nữ ghen tuông trong chuyện tình ái đầy sóng gió. Trong đoạn trích "Thúy Kiều báo ân báo oán" đã làm bật lên được tính cách của nhân vật mà người ta còn nhắc tới nhiều hơn cả Thúy Kiều. Hoạn Thư là con gái của Thượng Thư bộ lại vào thời Minh triều thời đó, tương đương với chức Thủ tướng bây giờ, là người có quyền sắp xếp mọi công việc trong triều đình. Khi mẹ ta lấy Thúc Sinh một người đàn ông có địa vị và tài sản thua xa so Hoạn Thư, yếu thế hơn thì dĩ nhiên là thế lực của Hoạn Thư mạnh hơn Thúy Kiều rất nhiều.

Và thật lạ lùng thay, hầu như ai cũng biết đến cái tên Hoạn Thư dù đã đọc hay chưa đọc truyện Kiều bởi nó trở thành một "đại danh từ" biểu tượng cho sự ghen tuông tàn độc của người đàn bà. Nếu như so sánh cái ghen của Hoạn Thư đối với thời đại ngày nay thì Hoạn Thư còn hiền so với cách đánh ghen của chị em phụ nữ bây giờ, bởi vì Hoạn Thư là một người có ăn có học, bà ta đánh ghen đều có tinh toán, sắp xếp đâu ra đấy hết, chứng tỏ bà là một người thông minh, xảo quyệt. Thể hiện qua những cái lời nói đối đáp với Kiều, để đủ hiểu bà ta là người không phải nông cạn. Hoạn Thư đánh ghen phải để trả thù Thúy Kiều, chà đạp lên cái nhân phẩm của người con gái đó, mà bà ta làm như thế để trả thù Thúc Sinh. Trong truyện tác giả cũng có nhắc tới việc Hoạn Thư đã mở cửa cho Thúc Sinh đưa Kiều về ra mắt nhưng Thúc Sinh sợ lại không dám đưa nàng về. Hoạn Thư là một con người có hiểu biết, có trí tuệ và cách trả thù với người chồng bạc nghĩa không nông nổi, hồ đồ.

Trong đoạn trích này tác giả nói về sự trả thù của Thúy Kiều, theo nguyên tác thì sự trả thù của Thanh Tâm tài nhân là vô cùng độc ác, nhưng sau khi được Nguyễn Du dùng cái tâm và văn hóa của người Việt để làm cho sự trả thù của Thúy Kiều trở nên nhân văn, nhân bản phù hợp với phong tục tập quán và văn hóa của đất nước ta. Để hiểu hơn về tính cách của Hoạn Thư thì ta cần tìm hiểu qua đoạn Thúy Kiều đối đáp với Hoạn Thư trong cảnh báo oán. Sau khi đã báo đáp ân nghĩa cho Thúc Sinh đã cứu mình khỏi cảnh lầu xanh, cảnh tù thiếp là cảnh Thúy Kiều cho gọi Hoạn Thư vào để báo oán. Khi mời Hoạn

Thư lên công đường thấy bà ta Thúy Kiều đã lập tức chào hỏi. Ban đầu, trước những lời nói và thái độ của Thúy Kiều, Hoạn Thư như "hồn lạc, phách xiêu", nhưng với bản chất khôn ngoan của mình Hoạn Thư đã nhanh chóng trấn tĩnh lại để "liều điều kêu ca". Những điều Hoạn Thư "kêu ca" thực chất là lí lẽ để Hoạn Thư tự gỡ tội cho mình hay nói đúng hơn là đang tự biện minh cho mình: Trước hết, Hoạn Thư đã đưa ra tâm lí thường tình của phụ nữ:

*"Rằng: "Tôi chút phận đàn bà,*

*Ghen tuông thì cũng người ta thường tình."*

Với lí lẽ này, sự đối lập giữa Thúy Kiều và Hoạn Thư đã bị xóa bỏ. Hoạn Thư khôn khéo đưa Kiều từ vị thế đối lập trở thành người đồng cảnh, cùng chung "chút phận đàn bà". Nếu Hoạn Thư có tội thì cũng là do tâm lí chung của giới nữ: "Chồng chung chưa dễ ai chiều cho ai". Từ "tội nhân", Hoạn Thư đã lập luận để mình trở thành "nạn nhân" của chế độ đa thê. Sau đó, Hoạn Thư kể lại "công" của mình đối với Kiều:

*"Nghĩ cho khi gác viết kinh,*

*Với khi khỏi cửa dứt tình chẳng theo."*

Hai câu thơ nhắc lại việc Hoạn Thư cho Thúy Kiều ra viết kinh ở gác Quan Âm, và không bắt giữ khi nàng bỏ trốn khỏi nhà họ Hoạn. Từ tội nhân thành nạn nhân rồi thành "ân nhân", con người này thật khôn ngoan, giáo hoạt.

Sau khi đã cố biện minh cho tội lỗi của mình, Hoạn Thư đã cố gắng lôi kéo Thúy Kiều về phía của mình và trông chờ vào sự khoan dung, độ lượng của nàng để được Thúy Kiều tha cho. Biết được điểm yếu và bản chất hiền lành, lương thiện, thương người của nàng, Hoạn Thư đã:

*"Trót lòng gây việc chồng gai,*

*Còn nhờ lượng bề thương bài nào chẳng."*

Qua sự đối đáp, biện hộ của mình trước Thúy Kiều, biến mình từ thế bị động sang chủ động đã cho thấy Hoạn Thư là một người tinh ma xảo trá như thế nào và đặc biệt bà ta là một người "sâu sắc nước đời", hiểu các thể loại người để đối phó và tìm cách lươn lẹo. Lời lẽ của Hoạn Thư thật có lí có tình, Kiều phải buộc miệng khen

*"Khen cho: Thật đã nên rằng,*

*Khôn ngoan đến mực nói năng phải lời."*



Vì là người hiền từ, nhân hậu dù đã bị Hoạn Thư hại cho ra nông nỗi này nhưng trước lời lẽ của bà ta, Thúy Kiều có đôi chút băn khoăn, không biết nên trả thù nữa hay không hay là tha thứ cho mẹ ta.

*"Tha ra, thì cũng may đời,*

*Làm ra, thì cũng ra người nhỏ nhen."*

Dân gian có câu: "Đánh người chạy đi, không ai đánh người chạy lại". Hoạn Thư đã biết lỗi, Kiều cũng độ lượng thứ tha, dù rằng bà ta đã gây cho nàng biết bao nhiêu vết thương, nhưng đứng trên phương diện của một người đàn bà bị người chồng của mình bội bạc như thế thì ai cũng hành xử như Hoạn Thư mà thôi. Qua đoạn trích nói riêng và cả truyện Kiều nói chung, ta thấy Hoạn Thư là một con người có ăn có học, nó thể hiện qua cái cách đánh ghen và những lời đối đáp có lý có tình với Kiều, nhưng vì tình yêu, vì sự bội bạc của người chồng nhu nhược, nhút nhát đã khiến cho cả hai người đàn bà của anh ta đều đau khổ.

*"Hỏi thế giới tình ái là chi*

*Mà lựa đôi thê nguyên sống chết"*

#### ***Bài văn mẫu 4: Cảm nhận nhân vật Hoạn Thư qua đoạn trích Thúy Kiều báo ân báo oán***

Hoạn Thư là một nhân vật trong Truyện Kiều- một trong những người làm nên tấn bi kịch cho cuộc đời Kiều. Không chỉ là con người có tính cách bạo tàn, ngang ngược khi ngược đãi, chà đạp Thúy Kiều mà trong đoạn trích "Thúy Kiều báo ân báo oán", Hoạn Thư còn hiện lên là một con người xảo quyệt, đầy cá tính, khôn ngoan. Khi gặp được Từ Hải, được chuộc ra khỏi chốn thanh lâu, được sống cuộc sống hoàn toàn mới, Thúy Kiều dưới sự giúp đỡ của Từ Hải đã tiến hành một "phiên tòa" để tiến hành báo ân báo oán. Vốn là người gây ra bao nhiêu đau khổ, bi kịch cho Thúy Kiều, Hoạn Thư khi bị người của Từ Hải giải đến đã vô cùng hoảng hốt, lo sợ. Sự lo sợ này thể hiện ra ngay trong nét mặt:

*"Hoạn Thư hồn lạc phách xiêu*

*Kháu đầu dưới trướng, liệu điều kêu ca"*

Là một người đàn bà thông minh, khi bị Thúy Kiều cho giải đến lễ đường thì đã nhận thức ngay được tình huống, biết mỗi nguy hiểm, những hình phạt đáng sợ mà tới đây mình sẽ phải gánh chịu. Nên dù là con người hống hách, không coi ai ra gì thì vào hoàn cảnh này, Hoạn Thư cũng phải "hồn lạc phách xiêu", sự hoảng loạn, sợ hãi thể hiện ran ngay trong nét mặt. Tuy nhiên, Hoạn Thư cũng là người biết mình, biết ta, không buông xuôi mà có những hành động cụ thể để tự cứu lấy mình.

"Khẩu đầu dưới trướng,liệu điều kêu ca"Hành động "khẩu đầu" này cho thấy Hoạn Thư đã vứt bỏ cái "tôi" kiêu hãnh để lạy lục dưới chân mà mình vô cùng căm ghét, từng coi là kẻ thù phải bị diệt bỏ. Tuy độc ác, bạo tàn nhưng Hoạn Thư cũng biết sợ hãi trước cái tử cần kê, làm mọi cách để duy trì được mạng sống.Hoạn Thư là một con người đầy linh hoạt, khéo léo.Biết sử dụng những lí lẽ của mình để thuyết phục Thúy Kiều. Hành động đã man đã đôi xử với Thúy Kiều của Hoạn Thư đã quá rõ ràng, hơn nữa người trong cuộc cũng đã đích danh chỉ tội:

*" Chính danh thủ phạm tên là Hoạn Thư"*

Tuy nhiên, Hoạn Thư biết cách để đánh động vào sự cảm thông,lòng trắc ẩn của Thúy Kiều khi đưa ra lí lẽ:

*"Rằng: Tôi chút phận đàn bà*

*Ghen tuông thì cũng người ta thường tình"*

Hoạn Thư bộc lộ là một người sắc sảo, khôn ngoanLí lẽ Hoạn Thư đưa ra vô cùng sắc sảo mà cũng không kém phần hợp lí.Trong hoàn cảnh "ngàn cân treo sợi tóc" như vậy nhưng Hoạn Thư vẫn có thể nghĩ ra những lí do và sắp xếp nó hợp tình hợp lí như vậy,chứng tỏ nàng ta là một người vô cùng bản lĩnh và cũng vô cùng tin tưởng vào bản thân mình.Hoạn Thư đã giải thích những hành động của mình đối với Thúy Kiều vì mang "chút phận đàn bà", và đã là đàn bà thì ghen tuông là chuyện rất "thường tình", đáng thương hơn là đáng trách.Khi đã "quy đồng" tội danh của mình vào thân thân đàn bà,Hoạn Thư không dừng lại ở đó mà tiếp tục "đánh đòn tâm lí" mạnh hơn đối với Thúy Kiều, khiến Kiều không chỉ cảm thông mà còn mang ơn với Hoạn Thư:

*"Nghĩ cho khi gác viết kinh*

*Với khi khởi cửa dứt tình chẳng theo"*

Hoạn Thư đã rất khéo léo khi nhắc tới những lần mình đã vô tình giúp Thúy Kiều,đó là khi cho Thúy Kiều ra Quan Âm các chép kinh thay vì cuộc sống khổ sai, bạo tàn ở nhà của Hoạn bà. Hơn nữa, Hoạn Thư cũng nhấn mạnh vào sự "từ bi" của mình khi không cho người đuổi theo khi Thúy Kiều bỏ trốn. Biết Thúy Kiều là con người trọng ân nghĩa, lại rất mực nhân hậu, vị tha nên Hoạn Thư đã kể nể đủ điều bởi nàng ta cũng biết mình đã phần nào khơi lên sự thương cảm của Kiều, đây chỉ là đòn quyết định để Thúy Kiều giảm nhẹ hình phạt đối với mình.Khi Thúy Kiều còn đang lưỡng lự, suy nghĩ thì Hoạn Thư lại tiếp tục mình oan cho mình:

*"Chông chung chưa dễ ai chiều cho ai*

*Trót lòng gây việc chông gai*

*Còn nhờ lượng bể thương bài nào chẳng?"*

Hoạn Thư cũng kể ra nỗi khổ của mình khi sống cuộc sống "chung chồng", và cũng biện minh cho mình vì hồ đồ nên "trót" gây ra bao tai họa cho Thúy Kiều.

Ở đây Hoạn Thư nhận hết mọi lỗi lầm của mình, nhưng bằng những lí lẽ đưa ra thì những lỗi lầm ấy trở nên nhỏ bé hơn, Hoạn Thư từ có tội dần trở thành vô tội. Điều cuối cùng mà Hoạn Thư muốn đó là sự ban ơn của Thúy Kiều đối với mình. "Còn nhờ lượng bề thương bài nào chẳng?" Sự khéo léo trong lời nói, lập luận chặt chẽ đánh động được vào tâm lí người nghe cùng với bản lĩnh, sự thông minh của người đàn bà lọc lõi lẽ đời đã khiến Hoạn Thư thoát khỏi án tử, bản án cũng trở nên vô hiệu. Chính Thúy Kiều cũng phải cất tiếng khen ngợi:

*"Khen cho thật đã nên rằng*

*Khôn ngoan đến mực nói năng phải lời"*